

Số: 66 /2018/NQ-HĐND

Bình Thuận, ngày 30 tháng 10 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác; quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại trên địa bàn tỉnh

SỞ TƯ PHÁP TỈNH BÌNH THUẬN

ĐẾN Số: 6470
Ngày: 05.11.18
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN KHÓA X, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG (LẦN 2)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

Xét Tờ trình số 4436/TTr-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh về việc thông qua Nghị quyết phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác; quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác kết cấu hạ tầng thủy lợi; quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý nhà nước về thủy lợi.
2. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.
3. Doanh nghiệp, tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân được giao quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.
4. Tổ chức, cá nhân khác liên quan.

Điều 3. Thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

1. Việc cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được áp dụng đối với tài sản không phải là công trình thủy lợi lớn, công trình thủy lợi quan trọng đặc biệt kết hợp phục vụ nhiệm vụ công ích, quốc phòng, an ninh, phòng, chống thiên tai và được thực hiện theo hình thức đấu giá.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với tài sản giao cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với tài sản giao cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với:

a) Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quản lý;

b) Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi phải thu hồi nhưng Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định tại khoản 2 Điều này không thu hồi.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi giao cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi tỉnh quản lý (trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP của Chính phủ):

a) Từ cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh xuống cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện quản lý và ngược lại;

b) Giữa các huyện, thị xã, thành phố với nhau.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi cấp huyện quản lý (trừ tài sản quy định tại khoản 1 Điều này):

a) Từ cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện xuống cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp xã quản lý và ngược lại;

b) Giữa các xã, phường, thị trấn với nhau.

Điều 6. Thẩm quyền quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn liền với đất, mặt nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương; quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi không gắn liền với đất, mặt nước giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi không gắn liền với đất, mặt nước giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

Điều 7. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa X, kỳ họp bất thường (lần 2) thông qua ngày 30 tháng 10 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 11 năm 2018./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ban công tác Đại biểu Quốc hội;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, (TH.09) T.Duy.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng